

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 28 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Quyết Th
2. Ông Lý A Th

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Th - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh H - Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 05/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Tòng Văn Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06/9/1965 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nơi cư trú: Bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông: Tòng Văn A (Đã chết); con bà: Lò Thị S (Đã chết); vợ Cà Thị Th, sinh năm 1966 và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 04/6/2022, Ủy ban nhân dân xã Chiềng Đ, huyện Tuần G ra Quyết định số 116/QĐ-XPHC đối với Tòng Văn Th bằng hình thức phạt tiền 4000.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, bị cáo đã thi hành nộp phạt vào ngày 08/7/2022; nhân thân: Chưa bị xét xử, đã bị xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn Th: Ông Lê Đình Th, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện B, có mặt bào chữa cho bị cáo.

Người phiên dịch cho bị cáo Tòng Văn Th: Ông Quảng Văn D, sinh năm 1975.

Trú tại: Bản Chiềng Kh, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có mặt phiên dịch cho bị cáo.

2. Bị cáo: Cà Thị Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 20/10/1966 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nơi cư trú: Bản V, xã Chiềng Đ; huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông: Cà Văn Ph(Đã chết); con bà: Cà Thị T,

sinh năm 1925; chồng là Tòng Văn Th; sinh năm 1965 và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Cà Thị Th: Bà Lê Thị X, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện B, có mặt bào chữa cho bị cáo.

Người phiên dịch cho bị cáo Cà Thị Th: Chị Bạc Kim Tr, sinh năm 2000.

Trú tại: Khối Trường X, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có mặt phiên dịch cho bị cáo.

3. Bị hại: Anh Hồ Văn M; sinh năm 1990

Trú tại: Khối Tân G, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/4/2022, UBND xã Chiềng Đ, huyện Tuần G đã phát hiện hộ gia đình Tòng Văn Th; sinh năm 1965 và Cà Thị Th sinh năm 1966, trú tại Bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B đã cho máy xúc đào móng nhà trên đất nông nghiệp, thuộc diện đất quy hoạch chi tiết khu trung tâm xã đã được Cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt. UBND xã Chiềng Đ đã chỉ đạo công chức địa chính đến để làm việc với gia đình Tòng Văn Th và Cà Thị Th và đề nghị dừng việc thi công trái phép nhưng gia đình Tòng Văn Th và Cà Thị Th không hợp tác và vẫn cố tình xây dựng. Từ ngày 29/4/2022, UBND xã Chiềng Đ đã nhiều lần xuống để tuyên truyền nhắc nhở và thực hiện việc lập biên bản nhưng gia đình không ký và có những lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cán bộ công chức thực thi công vụ. Vào ngày 01/5/2022, UBND xã Chiềng Đ đã thành lập đoàn công tác đến để tuyên truyền, vận động gia đình nhưng gia đình Tòng Văn Th vẫn không chấp hành và đã có những lời lẽ chửi bới xúc phạm tổ công tác.

Ngày 04/5/2022, UBND xã Chiềng Đ, huyện Tuần G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với gia đình Tòng Văn T với số tiền 4.000.000 đồng nhưng gia đình Tòng Văn T vẫn cố tình không chấp hành và cho đến khoảng 16 giờ, ngày 05/5/2022, UBND xã Chiềng Đ, huyện Tuần G đã thành lập đoàn công tác của UBND xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B phối hợp cùng đoàn công tác của một số Phòng, ban thuộc UBND huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên đến nhà Tòng Văn T, trú tại bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B để làm việc theo kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND xã Chiềng Đ về phân công nhiệm vụ thực hiện tạm giữ tang vật, phương tiện phục vụ xây dựng vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai và đất quy hoạch chi tiết khu trung tâm xã Chiềng Đ.

Khi đoàn công tác đến nơi thì thấy Tòng Văn Th cùng vợ là Cà Thị Th đang cùng 04 người khác đang xây dựng nhà tại khu đất trên. Đoàn công tác đã tuyên truyền, vận động và yêu cầu gia đình bị cáo T dừng lại việc xây dựng do diện tích đất khu vực gia đình Th đang xây nhà ở chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nằm trong quy hoạch của xã. Đoàn công tác giải thích do gia đình Th không chấp hành Quyết định về việc đình chỉ thi công xây dựng công trình vi phạm xây dựng số 117/QĐ-UBND ngày 30/4/2022 của Ủy ban nhân dân xã Chiềng Đ mà vẫn đang tiến hành

xây dựng nhà trái phép nên sẽ tạm giữ công cụ, vật liệu dùng để xây dựng nhà nhưng T cùng gia đình không chấp hành. Khi thấy có một số người của đoàn công tác bắt đầu thu cuộc, xéng là dụng cụ để xây dựng của gia đình thì Cà Thị Th giằng co lại không để đoàn công tác thu còn Tòng Văn Th trèo lên đồng gạch là vật liệu xây dựng và nói “*Nếu có ai vào đây thì tôi sẽ lấy gạch đập đầu chết*”, nói xong T nhặt viên gạch ở dưới chân chỗ đang đứng lên và ném xuống dưới nhiều lần để đe dọa đoàn công tác. Th cầm viên gạch khua qua khua lại nhiều lần và tiếp tục nói: “*Nếu ai lấy tài sản của tôi thì tôi dùng gạch đập vào đầu luôn*”. Thấy vậy đồng chí Hồ Văn M là cán bộ công an xã Chiềng Đ được phân công nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự cho đoàn công tác đã leo lên đồng gạch chỗ Th đang đứng để thuyết phục và nói với Thom: “*Bỏ viên gạch xuống đi*” nhưng Th không nghe, khi M đến gần thì Th dùng viên gạch đang cầm trong tay phải đập từ trên xuống về phía đầu của M nhưng M đỡ được và bắt lấy tay Th. Th giằng co và ném viên gạch xuống, đồng chí M đã không ché quệt ngã Th làm cả Th và M ngã xuống đồng gạch. Thấy Th bị khống chế, Cà Thị Th đã nhặt lấy một viên gạch trên đồng gạch cạnh vị trí đang đứng ném về phía Hồ Văn M mục đích để giúp chồng và chống đối không để đoàn công tác thực hiện nhiệm vụ khiến M bị thương chảy máu tại vùng môi và cằm. Sau đó tổ công tác và lực lượng công an xã đã yêu cầu gia đình ông Th dừng các hành vi vi phạm pháp luật và mời những người liên quan về trụ sở công an huyện Tuần G để làm việc.

Ngày 13/5/2022, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuần G, tỉnh Điện B đã ra Quyết định số 101A/QĐ-CSĐT giám định, giám định sức khỏe thương tích đối với anh Hồ Văn M, tuy nhiên anh Hồ Văn M đã từ chối giám định với lý do vết thương do Cà Thị Th ném gạch vào anh chỉ là vết thương ngoài ra, không ảnh hưởng tới sức khỏe.

Tại bản Cáo trạng số: 109/CT-VKS - TG ngày 03/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố các bị cáo Tòng Văn Th và Cà Thị Th về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo luận tội các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 99 và Điều 100 Luật Thi hành án hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Tòng Văn Th mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị xử phạt bị cáo Cà Thị Th mức án tù 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ. Các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận việc bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Về vật chứng: 01 viên gạch màu đỏ, và 01 con dao nhọn đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy

định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên các bị cáo Tòng Văn Th, Cà Thị Th đã có hành vi đe dọa, gây thương tích nhằm chống người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Lời khai của bị hại anh Hồ Văn M: Tại phiên tòa anh giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự. Về trách nhiệm hình sự, anh đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình, nhờ người bào chữa, trình bày lời bào chữa cho các bị cáo.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn Th: Nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo về tội danh theo Điều 36; khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhất trí với việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét thêm các tình tiết về nhân thân, bị cáo không được đi học, nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Cà Thị Th: Nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo về tội danh theo Điều 36; khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhất trí với việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét thêm các tình tiết về nhân thân, bị cáo không được đi học, nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa.

Những người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của các bị cáo bị truy tố: Khoảng 16 giờ ngày 05/5/2022, tại nhà Tòng Văn Th và Cà Thị Th tại bản Vánh 3, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, Tòng Văn T đã có hành vi dùng lời nói và sử dụng gạch đe dọa và ném vào đoàn công tác, Cà Thị Th là vợ bị cáo đã thực hiện hành vi dùng 01 viên gạch đỏ dạng hình khối chữ nhật, có hai lỗ tròn bên trong thân viên gạch, kích thước 20x9x6 cm ném vào đồng chí Hồ Văn M là cán bộ công an xã Chiềng Đ đang thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự cho đoàn công tác, khiến đồng chí M bị thương tích chảy máu ở mặt nhằm mục đích chống đối, cản trở đoàn công tác thực hiện nhiệm vụ tạm giữ công cụ, vật liệu mà gia đình bị cáo sử dụng để xây dựng trái phép trên đất thuộc diện quy hoạch. Việc quy

hoạch khu vực Trung tâm xã Chiềng Đ, huyện Tuần G trong đó có khu đất mà gia đình các bị cáo đang quản lý sử dụng, đã được các cơ quan có thẩm quyền triển khai, thực hiện các trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Luật đất đai nhưng các bị cáo vẫn không chấp hành, không thực hiện các nghĩa vụ mà Luật đất đai quy định.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ: Biên bản sự việc (BL số 02-05); Các biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường (BL số 44-47, 63); Báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ (BL 09-14); Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo Tòng Văn Th, Cà Th cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã ngăn cản việc thực hiện nhiệm vụ của người đang thi hành công vụ, xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Đây là một vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó Tòng Văn Th là người khởi xướng hành vi phạm tội đồng thời là người thực hành tích cực chống người thi hành công vụ, bị cáo Cà Thị Th với vai trò là người giúp sức. Hành vi chống người thi hành công vụ của các bị cáo thuộc khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 06 tháng 03 năm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Thương tích của bị cáo Th gây ra bị hại là không đáng kể, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận về dân sự đúng quy định của pháp luật, HĐXX căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự chấp nhận.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo đều sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B, đều không được đi học. Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tòng Văn Th có bố đẻ là Tòng Văn T được nhà nước thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo Cà Thị Th có bố đẻ là Cà Văn Ph được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo Tòng Văn Th mặc dù đã chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính song chưa hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo vẫn còn tiền sự.

HĐXX căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân các bị cáo và vai trò của các bị cáo trong vụ án để quyết định mức hình phạt phù hợp. Các bị cáo đều có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, 02 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. HĐXX xét thấy rằng không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình

cũng đủ sức răn đe giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận. Căn cứ Điều 36 Bộ luật Hình sự, xét thấy cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ thu nhập một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung ngân sách nhà nước. Tuy nhiên các bị cáo thu nhập chính đều từ nông nghiệp, thu nhập thấp nên không có khả năng thi hành, do vậy HĐXX miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 viên gạch màu đỏ và 01 con dao nhọn đã qua sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xét đây là các công cụ phạm tội của các bị cáo, không có giá trị sử dụng cần được tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 330, Điều 36; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với các bị cáo Tòng Văn T và Cà Thị Th

Căn cứ Điểm d khoản 1 Điều 125; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự áp dụng đối với các bị cáo Tòng Văn Th và Cà Thị Th.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Tòng Văn Th, Cà Thị Th đều phạm tội: “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Tòng Văn Th 01 (*Một*) năm cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Cà Thị Th: 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Chiềng Đ, huyện Tuần G nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Chiềng Đ, huyện Tuần Giáo và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo theo khoản 3 Điều 36 Bộ Luật hình sự.

Trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp người chấp hành án vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2022/HSST- LCĐKNCT ngày 06/10/2022 đã hết hiệu lực khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm ngày 28/10/2022.

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02/2022/HSST- LCĐKNCT ngày 06/10/2022 đã hết hiệu lực khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm ngày 28/10/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự chấp nhận việc bị hại anh Hồ Văn M không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm gì khác.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

01 viên gạch màu đỏ, dạng khối hình chữ nhật, có hai lỗ tròn bên trong thân viên gạch, kích thước 20x9x6 cm.

01 con dao nhọn, cán bằng gỗ dài 56 cm, phần cán dao dài 20,5 cm trên phần cán dao có một đai kim loại có kích thước 3,2cm, phần thân dao dài 35,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 4,3 cm, phần sống dao dày 0,3 cm, dao đã qua sử dụng. Phần bao dao bằng gỗ, được ghép từ 02 mảnh với nhau có 05 đai nhựa màu trắng, có dây đeo màu đen có kích thước dài 36 cm, rộng 5,7 cm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 09 giờ, ngày 07 tháng 10 năm 2022)

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 28/10/2022. Bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện TG;
- UBND xã Quài Chiềng Đ;
- Công an huyện TG (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS huyện TG; THAHS;
- Bị cáo, bị hại, NBC;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

